TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **79** /2022/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 09 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83,84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Phạm Minh T**, sinh năm 1987. Địa chỉ: 393 Mai Đăng Ch, phường Hoà Q, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng và bà **Mai Thị H,** sinh năm 1998. Địa chỉ: Xóm 4 xã Nga T, huyện Nga S, tỉnh Thanh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Minh T và bà Mai Thị H kết hôn vào năm 2017 hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Hoà Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: tính tình và cuộc sống không hợp nhau, quan điểm sống bất đồng không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn như vậy kéo dài cho đến nay vẫn không thay đổi, từ năm 2019 ông bà sống ly thân không ai quan tâm gì nhau. Nay ông Tài và bà Hoa xác định không còn yêu thương nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa ông Tài và bà Hoa đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung: Ông T và bà Hxác định có 01 con chung là Phạm Minh Bảo Tr, sinh ngày 20/01/2017. Ly hôn ông Tài và bà Hthỏa thuận: Giao con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Hcấp dưỡng nuôi con 5.000.000

đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của ông bà là phù hợp pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật HN&GĐ chấp nhận thỏa thuận của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Tự thoả thuận không yêu cầu giải quyết

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông T và bà H mỗi người chịu ½ là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001385 ngày 11/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Minh T và bà Mai Thị H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 59/2017, đăng ký ngày 15/05/2017 của Uỷ ban nhân dân phường Hoà Q, quận Ngũ Hành S, TP Đà Nẵng không còn giá trị).

- Về quan hệ con chung: Giao con Phạm Minh Bảo Tr, sinh ngày 20/01/2017 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Htự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận không yêu cầu giải quyết

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông T và bà H mỗi người chịu ½ là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001385 ngày 11/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hoà Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP ĐN. (theo Giấy CNKH số 59/2017, ngày 15/05/2017).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh